

Số: /TB-QTTNMT

Tây Ninh, ngày tháng năm 2025

## THÔNG BÁO

### VỀ VIỆC MỜI CHÀO GIÁ ĐỂ LÀM CƠ SỞ LẬP ĐỀ CƯƠNG – DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN Nhiệm vụ: Vận hành trạm quan trắc tự động và Trung tâm điều hành ghi nhận dữ liệu năm 2025 (bổ sung)

Căn cứ Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt Đề án mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 3582/KH-UBND ngày 09/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2024 – 2026 từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 6152/QĐ-STNMT ngày 31/8/2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc giao xây dựng Đề cương - Dự toán thực hiện Nhiệm vụ: Vận hành trạm quan trắc nước mặt tự động và Trung tâm điều hành ghi nhận dữ liệu năm 2023 và các năm tiếp theo.

Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Tây Ninh mời các đơn vị có chức năng xem xét, báo giá cho một hoặc các nội dung như sau:

#### 1. Các nội dung chào giá.

- 1.1. Thử nghiệm chống sét và bảo dưỡng thiết bị phụ trợ
- 1.2. Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị 06 trạm quan trắc nước mặt tự động
- 1.3. Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị 02 trạm quan trắc không khí tự động
- 1.4. Hóa chất cho 06 trạm quan trắc nước mặt tự động, liên tục
- 1.5. Khí chuẩn cho 02 trạm quan trắc không khí tự động
- 1.6. Vật tư thay thế cho 02 trạm quan trắc không khí tự động, liên tục
- 1.7. Bảo hiểm phòng chống cháy, nổ
- 1.8. Phần mềm diệt virus cho máy chủ
- 1.9. Lắp đặt đường truyền internet phục vụ cho việc nhận, truyền dữ liệu camera tại Trung tâm điều hành.

*(Chi tiết nội dung chào giá đính kèm phụ lục)*

#### 2. Địa điểm và thời gian nộp báo giá

- 2.1. Địa điểm nộp báo giá.

Các đơn vị nộp báo giá (báo giá phải là bản gốc được ký tên, đóng mộc đỏ, ghi ngày tháng báo giá) gửi đến Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Tây Ninh, địa chỉ: Số 606 đường 30/4 phường 3, Tp Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

## 2.2. Thời gian nộp báo giá.

Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Tây Ninh sẽ tiếp nhận báo giá của các đơn vị trong thời gian tối đa 10 ngày làm việc kể từ ngày thông báo này được đăng tải trên trang web của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh tại địa chỉ <http://sotnmt.tayninh.gov.vn>.

Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Tây Ninh thông báo đến các đơn vị có chức năng quan tâm chào giá phục vụ công tác lập dự toán thực hiện nhiệm vụ./.

### ***Nơi nhận:***

- BGĐ Sở TN&MT;
- Văn phòng Sở, P.KHTC Sở, P.BVMT Sở;
- BGĐ TTQTTNMT (b/c);
- VP.ĐKĐĐ tỉnh (công khai trên web Sở);
- Lưu: VT, HCTH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**PHỤ LỤC 1: THỬ NGHIỆM CHỐNG SÉT VÀ BẢO DƯỠNG  
THIẾT BỊ PHỤ TRỢ**

(Đính kèm Thông báo số ...../TB-QTTNMT ngày .... tháng .... năm 2025)

<b>TT</b>	<b>Nội dung chi tiết</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Định mức/ trạm/năm</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Thử nghiệm chống sét 06 trạm nước và 02 trạm khí (01 lần/năm)	Lần	01	08	
2	Bảo dưỡng, vệ sinh các thiết bị phụ trợ cho 06 trạm nước, 02 trạm khí và Trung tâm điều hành				
2.1	Máy điều hòa nhiệt độ cho 06 trạm nước, 02 trạm khí và Trung tâm điều hành ghi nhận dữ liệu (02 lần/năm x 02 cái/trạm x (08 trạm + 01 TTĐH))	Lần	04	36	
2.2	Hệ thống đường ống dẫn mẫu cho 06 trạm nước gồm 02 bơm luân phiên và đường ống dẫn mẫu (2 lần/năm x 06 trạm)	Lần	04	24	

**PHỤ LỤC 2: KIỂM ĐỊNH, HIỆU CHUẨN THIẾT BỊ 06 TRẠM QUAN  
TRẮC NƯỚC MẶT TỰ ĐỘNG**

<b>TT</b>	<b>Nội dung chi tiết</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Định mức/ trạm/năm</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>A</b>	<b>Kiểm định</b>				
1	Đầu đo pH Model: sensolyt 700IQ Hãng: WTW	Lần	01	06	
2	Đầu đo DO Model: FDO 700IQ Hãng: WTW		01	03	
3	Đầu đo TSS Model: Visolid 700IQ Hãng: WTW	Lần	01	06	
4	Đầu đo COD Model: Carbovis 705IQ Hãng: WTW	Lần	01	04	
5	Đầu đo Amoni Model: Varion plus 700IQ Hãng: WTW	Lần	01	03	
<b>B</b>	<b>Hiệu chuẩn</b>				
6	Đầu đo Nitrat Model: Varion plus 700IQ Hãng: WTW	Lần	01	03	

**PHỤ LỤC 3: KIỂM ĐỊNH, HIỆU CHUẨN THIẾT BỊ 02 TRẠM QUAN  
TRẮC KHÔNG KHÍ TỰ ĐỘNG**

<b>TT</b>	<b>Nội dung chi tiết</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Định mức/ trạm/năm</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>A</b>	<b>Kiểm định</b>				
1	Thiết bị phân tích CO Model: T300 Hãng: Teledyne	Lần	01	02	
2	Thiết bị phân tích NO, NO <sub>2</sub> , NO <sub>x</sub> Model: T200 Hãng: Teledyne	Lần	01	02	
3	Thiết bị phân tích SO <sub>2</sub> Model: T100 Hãng: Teledyne	Lần	01	02	
<b>B</b>	<b>Hiệu chuẩn</b>				
1	Hệ thống lấy mẫu và phân tích bụi TSP, PM10, PM2.5 Model: Topas Hãng: Teledyne	Lần	01	02	
2	Thiết bị đo khí tượng đa thông số Model: WS700UMB Hãng: Luft	Lần	01	02	

**PHỤ LỤC 4: HÓA CHẤT CHO 06 TRẠM QUAN TRẮC NƯỚC MẶT  
TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC**

<b>STT</b>	<b>Hóa chất</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Dung dịch kiểm tra điện cực ES1 Model: VARiON <sup>®Plus</sup> /ES-1 Code: 107050 Hãng sản xuất – Xuất xứ: WTW – Đức	Lít	4	
2	Dung dịch kiểm tra điện cực ES2 Model: VARiON <sup>®Plus</sup> /ES-2 Code: 107052 Hãng sản xuất – Xuất xứ: WTW – Đức	Lít	4	
3	Dung dịch pH 7 Code: HI7007/1L Hãng sản xuất: Hana	Lít	10	
4	Dung dịch pH 4 Code: HI7004/1L Hãng sản xuất: Hana	Lít	5	
5	Dung dịch pH 10 Code: HI7010/1L Hãng sản xuất: Hana	Lít	5	

**PHỤ LỤC 5: KHÍ CHUẨN CHO 02 TRẠM QUAN TRẮC  
KHÔNG KHÍ TỰ ĐỘNG**

<b>STT</b>	<b>Hóa chất</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Bình khí chuẩn SO <sub>2</sub> - Nồng độ: 20 ppm hoặc xấp xỉ - Thể tích: 10 Lít - Độ tinh khiết: ≥ 99,999 % - Hãng – Xuất xứ: Đức, Châu Âu hoặc tương đương	Bình	2	
2	Bình khí chuẩn NO - Nồng độ: 20 ppm hoặc xấp xỉ - Thể tích: 10 Lít - Độ tinh khiết: ≥ 99,999 % - Hãng – Xuất xứ: Đức, Châu Âu hoặc tương đương	Bình	1	
3	Bình khí chuẩn CO - Nồng độ: 5000 ppm hoặc xấp xỉ - Thể tích: 10 Lít - Độ tinh khiết: ≥ 99,999 % - Hãng – Xuất xứ: Đức, Châu Âu hoặc tương đương	Bình	2	

**PHỤ LỤC 6: VẬT TƯ THAY THẾ CHO 02 TRẠM QUAN TRẮC  
KHÔNG KHÍ TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC**

<b>STT</b>	<b>Vật tư thay thế</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Giấy lọc đầu vào - Đường kính 47 mm - Sử dụng cho các máy phân tích không khí xung quanh T100, T200, T300, T400 hãng Teledyne	Hộp	08	

**PHỤ LỤC 7: BẢO HIỂM PHÒNG CHỐNG CHÁY, NỔ**

Phạm vi bảo hiểm: Bảo hiểm cháy, nổ cho 08 trạm quan trắc tự động, liên tục (06 trạm nước mặt và 02 trạm không khí) và Trung tâm điều hành ghi nhận dữ liệu.

Tổng giá trị còn lại của 08 trạm quan trắc tự động, liên tục và Trung tâm điều hành ghi nhận dữ liệu là 11.768.723.743 đồng (*Mười một tỷ, bảy trăm sáu mươi tám triệu, bảy trăm hai mươi ba nghìn, bảy trăm bốn mươi ba đồng*).

**PHỤ LỤC 8: PHẦN MỀM DIỆT VIRUS CHO MÁY CHỦ**

<b>TT</b>	<b>Nội dung chi tiết</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Định mức/trạm /năm</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Phần mềm diệt virus Kaspersky Endpoint Security cho máy chủ Win Server 2019	Cái	01	01	

**PHỤ LỤC 9: LẮP ĐẶT ĐƯỜNG TRUYỀN INTERNET PHỤC VỤ CHO VIỆC NHẬN, TRUYỀN DỮ LIỆU CAMERA TẠI TRUNG TÂM ĐIỀU HÀNH**

TT	Nội dung chi tiết	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Lắp đặt đường truyền internet phục vụ cho việc nhận, truyền dữ liệu camera tại Trung tâm điều hành  (bao gồm cả chi phí lắp đặt, cước phí, ...)	Line	01	